

CÔNG TY CỔ PHẦN BKL GROUP
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN BKL GROUP

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: BKL GROUP JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: BKL GROUP

2. Mã số doanh nghiệp: 0110060474

3. Ngày thành lập: 14/07/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 1, Số 168 Nguyễn Xiển, Phường Hạ Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0974568078

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa - Môi giới mua bán hàng hóa (Trừ môi giới chứng khoán, môi giới bảo hiểm; Trừ đấu giá)	4610
2.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự	4649
3.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
4.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
5.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
6.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) Mua bán trang thiết bị y tế Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu	4659
7.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ kinh doanh vàng miếng, vàng nguyên liệu)	4662

8.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến Bán buôn xi măng Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi Bán buôn kính xây dựng Bán buôn sơn, vécni Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh Bán buôn đồ ngũ kim Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
9.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa	8299
10.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
11.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
12.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; - Các dịch vụ dạy kèm (gia sư); - Giáo dục dự bị; - Các trung tâm dạy học có các khoá học dành cho học sinh yếu kém; - Các khoá dạy về phê bình, đánh giá chuyên môn; - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Đào tạo về sự sống; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; - Dạy máy tính.	8559
13.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: - Tư vấn giáo dục - Kinh doanh dịch vụ tư vấn du học	8560
14.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810
15.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ tư vấn bất động sản (Trừ tư vấn pháp luật) - Dịch vụ môi giới bất động sản - Dịch vụ quản lý bất động sản	6820
16.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
17.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392

18.	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác	2393
19.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
20.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
21.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
22.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
23.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
24.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
25.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
26.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
27.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
28.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
29.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
30.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
31.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
32.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759(Chính)

6. Vốn điều lệ: 32.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 3.200.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	KIỀU VĂN HOÀ	Số 42C, Ngõ 15 Ngách 3 Hẻm 2 Văn Nội, Phường Phú Lương, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.080.0 00	20.800.000.000	65,000	0010920083 49	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	2.080.0 00	20.800.000.000	65,000		
2	HÀ TUẤN PHONG	Thôn Trung Thôn 1, Xã Kim Trung, Huyện Hưng Hà, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	320.000	3.200.000.000	10,000	152224760	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	320.000	3.200.000.000	10,000		

3	LƯƠNG VĂN HẢI	Thôn Kim Sơn 2, Xã Kim Trung, Huyện Hưng Hà, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	800.000	8.000.000.000	25,000	034098010859
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	800.000	8.000.000.000	25,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ HOA

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 25/02/1994

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001194034440

Ngày cấp: 01/11/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Ngoại Hoàng, Xã Lưu Hoàng, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 42C, Ngõ 15 Ngách 3 Hẻm 2 Văn Nội, Phường Phú Lương, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội